



CHƯƠNG TRÌNH HOÀN PHÍ THI TOEFL® HỖ TRỢ LỘ TRÌNH VÀO ĐẠI HỌC

Đợt 2 | Điều khoản và Điều kiện

1. Giới thiệu chương trình

Chương trình Hoàn phí thi TOEFL® hỗ trợ lộ trình vào đại học (“Chương trình”) là sáng kiến quảng bá thí điểm do Educational Testing Service (“ETS”) tổ chức nhằm khuyến khích học sinh trung học phổ thông đang học tại Việt Nam phát triển năng lực tiếng Anh và chuẩn bị cho lộ trình học đại học tại Việt Nam hoặc nước ngoài, bao gồm Hoa Kỳ, Vương quốc Anh, Canada và các điểm đến khác.

Theo các Điều khoản và Điều kiện này và trong phạm vi ngân sách của Chương trình, người đăng ký được lựa chọn có thể được hoàn 100% lệ phí thi TOEFL iBT® đủ điều kiện, tối đa 182 USD/người. Chương trình hỗ trợ tối đa tám mươi (80) khoản hoàn phí. Việc đăng ký hoặc đáp ứng các điều kiện tối thiểu không mặc nhiên tạo quyền được hoàn phí.

2. Thời gian chương trình

Chương trình bắt đầu ngày 1 tháng 11 năm 2026 và kết thúc lúc 23:59 (giờ Đông Dương, ICT) ngày 30 tháng 6 năm 2027 (“Thời gian Chương trình”). Hồ sơ đủ điều kiện sẽ được xét duyệt qua hai giai đoạn theo Mục 5.

Giai đoạn 1 áp dụng cho các bài thi TOEFL iBT chính thức đủ điều kiện được thực hiện từ ngày 1 tháng 11 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2027; kết quả xét chọn được công bố vào tháng 4 năm 2027. Giai đoạn 2 áp dụng cho các bài thi TOEFL iBT chính thức đủ điều kiện được thực hiện từ ngày 1 tháng 4 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2027; kết quả xét chọn được công bố sau ngày 30 tháng 6 năm 2027. Hạn đăng ký và xác minh của từng giai đoạn sẽ được công bố trên trang chính thức của Chương trình.

3. Điều kiện tham gia

- Để được xem xét, người đăng ký phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau:
- Đang học lớp 10, 11 hoặc 12 tại một trường trung học phổ thông ở Việt Nam vào thời điểm đăng ký Chương trình.
- Hoàn thành biểu mẫu đăng ký trực tuyến chính thức trong Thời gian Chương trình.
- Tham dự kỳ thi TOEFL iBT® chính thức trong Thời gian Chương trình và đạt tổng điểm ít nhất 4,5 trên thang điểm 1–6.
- Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin và giấy tờ chứng minh theo thời hạn xác minh đã công bố.
- Tuân thủ mọi quy định thi hiện hành của ETS và các Điều khoản và Điều kiện này.
- Người đăng ký có thể dự định học đại học tại Việt Nam hoặc nước ngoài. Không bắt buộc phải nộp hồ sơ vào đại học, có thư mời nhập học hoặc đã nhập học để đáp ứng điều kiện tham gia.
- Người đăng ký có thể tự nguyện gửi điểm TOEFL iBT chính thức đến trường đại học mình lựa chọn. Việc gửi điểm không đồng nghĩa với nộp hồ sơ xét tuyển và không phải là điều kiện tham gia Chương trình.

4. Lộ trình đại học và gửi báo cáo điểm

Chương trình hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở Việt Nam đang cân nhắc học đại học trong hoặc ngoài nước. Người đăng ký có thể tự nguyện gửi điểm TOEFL iBT chính thức đến cơ sở giáo dục mình lựa chọn bằng mã DI tương ứng. Danh sách tham khảo không đầy đủ được cung cấp tại Phụ lục B. Việc gửi điểm không phải điều kiện tham gia hoặc tiêu chí xét chọn và không đồng nghĩa với nộp hồ sơ xét tuyển. Người đăng ký cần tự kiểm tra yêu cầu tuyển sinh và mã DI của từng trường.

5. Quyền lợi hoàn phí và xét chọn

Đợt 2 có tối đa tám mươi (80) suất hoàn phí cho cả hai giai đoạn xét chọn. Hai mươi (20) suất dành riêng cho học sinh của bốn trường trung học phổ thông được lựa chọn (năm (5) suất mỗi trường), và sáu mươi (60) suất ban đầu được phân bổ cho nhóm đăng ký công khai. Các suất phân bổ này nằm trong, không cộng thêm vào, tổng giới hạn tám mươi (80) suất. Các suất dành riêng cho từng trường và số lượng tương ứng sẽ được công bố công khai.

Bốn trường được lựa chọn (mỗi trường có năm (5) suất riêng): Trường THPT chuyên Trần Phú (Hải Phòng); Trường THPT Chu Văn An (Hà Nội); Trường Phổ thông Năng khiếu (PTNK), ĐHQG-HCM; và Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa (TP. Hồ Chí Minh). Học sinh đủ điều kiện tại các trường này cũng có thể được xem xét trong nhóm đăng ký công khai nhưng chỉ được nhận một khoản hoàn phí. Mọi suất riêng của trường chưa được trao sau Giai đoạn 1 sẽ được chuyển sang nhóm đăng ký công khai ở Giai đoạn 2; các suất riêng đã trao trong Giai đoạn 1 được tính vào hạn mức năm suất của trường tương ứng.

Việc xét chọn Giai đoạn 1 diễn ra vào tháng 4 năm 2027, dựa trên các bài thi đủ điều kiện thực hiện đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2027. Việc xét chọn Giai đoạn 2 diễn ra sau ngày 30 tháng 6 năm 2027, dựa trên các bài thi đủ điều kiện thực hiện từ ngày 1 tháng 4 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2027 và các suất còn lại sau Giai đoạn 1, bao gồm các suất riêng của trường chưa sử dụng được chuyển sang. Số lượng suất hoàn phí trao trong mỗi giai đoạn có thể thay đổi tùy theo số lượng hồ sơ đủ điều kiện và số suất còn lại của Chương trình, với điều kiện tổng số suất hoàn phí không vượt quá tám mươi (80). Trong mỗi giai đoạn và nhóm xét chọn tương ứng, người đăng ký đủ điều kiện được xếp hạng theo tổng điểm TOEFL iBT chính thức cao nhất đạt điều kiện trong giai đoạn đó; nếu bằng điểm, hồ sơ hoàn tất sớm hơn sẽ được ưu tiên; nếu vẫn bằng nhau, việc lựa chọn được thực hiện ngẫu nhiên. Mỗi học sinh được nhận tối đa một khoản hoàn phí trong cả hai giai đoạn. Các suất được trao ở Giai đoạn 1 là quyết định cuối cùng và tính vào tổng hạn mức tám mươi (80) suất. Các suất của Giai đoạn 2 phụ thuộc vào số suất còn lại; đáp ứng điều kiện không bảo đảm được hoàn phí.

6. Xét duyệt và xác minh hồ sơ

ETS có thể xác minh việc đăng ký thi TOEFL iBT, thanh toán, điểm chính thức, trường/lớp đang theo học, danh tính và các thông tin khác cần thiết một cách hợp lý để xác định điều kiện tham gia. Người đăng ký có thể được yêu cầu cung cấp mã lịch hẹn/mã đăng ký thi TOEFL, thông tin điểm chính thức và giấy xác nhận đang học tại trường. Hồ sơ gửi điểm chính thức chỉ được kiểm tra khi có liên quan và không phải điều kiện bắt buộc để tham gia.

Hồ sơ không đầy đủ, không chính xác, trùng lặp hoặc không đủ điều kiện có thể bị từ chối. Kết quả Giai đoạn 1 sẽ được công bố vào tháng 4 năm 2027 và kết quả Giai đoạn 2 sau ngày 30 tháng 6 năm 2027, sau khi hoàn tất xác minh và xét chọn. Hạn nộp hồ sơ xác minh và ngày dự kiến xử lý hoàn phí của mỗi giai đoạn sẽ được công bố trên trang chính thức của Chương trình.

7. Quy trình hoàn phí

Tùy theo cách đăng ký và thanh toán kỳ thi TOEFL iBT, khoản hoàn phí được phê duyệt có thể do ETS trực tiếp hoàn vào thẻ đã dùng để thanh toán ban đầu hoặc do IIG Việt Nam, đại diện được ETS ủy quyền tại Việt Nam, xử lý theo quy trình thanh toán và xác minh áp dụng. Người nhận có thể cần cung cấp thông tin bổ sung, bao gồm thông tin thanh toán hoặc tài khoản ngân hàng, để hoàn tất việc hoàn phí.

Mỗi khoản hoàn phí được tính theo lệ phí thi TOEFL iBT đủ điều kiện mà người nhận thực tế đã thanh toán sau khi áp dụng mọi khoản giảm giá hoặc ưu đãi, tối đa 182 USD/người, lấy mức thấp hơn. Mức trần 182 USD được xác định theo lệ phí thi tiêu chuẩn trước khi áp dụng giảm giá; không người nhận nào được hoàn vượt quá số tiền thực tế đã thanh toán.

8. Điều kiện chung

Mỗi người chỉ được nộp một hồ sơ đăng ký Chương trình và nhận tối đa một khoản hoàn phí.

ETS có thể xác minh thông tin đã nộp và loại các hồ sơ gian lận, gây hiểu nhầm hoặc thiếu thông tin quan trọng.

ETS có thể sửa đổi, tạm dừng hoặc chấm dứt Chương trình khi có lý do hợp lý, tuân theo pháp luật áp dụng, thông báo phù hợp và bảo đảm đối xử công bằng đối với các hồ sơ đã nộp.

Việc tham gia không bảo đảm được hoàn phí, được nhận vào đại học hoặc được bất kỳ cơ sở giáo dục nào công nhận điểm TOEFL.

Các quyết định về điều kiện và xét chọn được đưa ra theo tiêu chí đã công bố và pháp luật áp dụng.

9. Quyền riêng tư và sự đồng ý

Thông tin cá nhân được thu thập trong khuôn khổ Chương trình sẽ được sử dụng để thực hiện đăng ký, xác minh điều kiện, liên hệ với người đăng ký, lựa chọn người nhận, xử lý hoàn phí và tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý. Thông tin có thể được chia sẻ với IIG Việt Nam và các nhà cung cấp dịch vụ được ủy quyền cho những mục đích này, phù hợp với pháp luật về quyền riêng tư áp dụng và Chính sách Quyền riêng tư của ETS.

Người đăng ký chưa đến độ tuổi có thể tự đưa ra sự đồng ý có giá trị pháp lý theo pháp luật áp dụng có thể được yêu cầu cung cấp sự đồng ý của cha/mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp để tham gia Chương trình. Mọi sự đồng ý không bắt buộc về việc nhận thông tin tiếp thị hoặc chia sẻ thông tin với đối tác sẽ được trình bày riêng và không phải điều kiện tham gia Chương trình.

10. Liên hệ

Nếu có thắc mắc về Chương trình, vui lòng liên hệ chnguyen@ets.org hoặc blanhuong@ets.org.

Phụ lục A — Biểu mẫu đăng ký dự kiến

A. Thông tin cá nhân

Họ và tên; địa chỉ email; số điện thoại; ngày sinh; thông tin và sự đồng ý của cha/mẹ hoặc người giám hộ nếu được yêu cầu.

B. Thông tin học tập

Trường đang học; tỉnh/thành phố; lớp hiện tại (Lớp 10 / Lớp 11 / Lớp 12).

C. Dự định học đại học

Bạn đang cân nhắc học đại học ở đâu? (Có thể chọn nhiều: Việt Nam / Hoa Kỳ / Vương quốc Anh / Canada / Khác / Chưa quyết định.)

Bạn đang cân nhắc trường đại học nào? (Không bắt buộc; nhập tự do và/hoặc chọn từ danh sách trường gợi ý.)

D. Năm dự kiến bắt đầu học đại học

2027 / 2028 / 2029 / 2030 / Chưa quyết định / Khác.

E. Xác nhận và các lựa chọn đồng ý không bắt buộc

Bắt buộc: Tôi đã đọc và đồng ý với Điều khoản và Điều kiện của Chương trình.

Bắt buộc: Xác nhận đã được cung cấp thông tin về quyền riêng tư và sự đồng ý của cha/mẹ hoặc người giám hộ khi áp dụng (tách biệt với các lựa chọn đồng ý nhận thông tin tiếp thị).

Tự nguyện đồng ý nhận thông tin tiếp thị — ETS:

☐ Tôi đồng ý nhận thông tin tiếp thị từ ETS về TOEFL® và các sản phẩm, dịch vụ khác của ETS, bao gồm tài liệu luyện thi, chương trình và cơ hội giáo dục.

Tự nguyện đồng ý nhận thông tin tiếp thị — Đối tác giáo dục được ủy quyền:

☐ Tôi đồng ý để ETS chia sẻ thông tin liên hệ của tôi với các đối tác giáo dục được ETS ủy quyền, để họ có thể liên hệ với tôi về tài nguyên phục vụ kỳ thi, dịch vụ và chương trình giáo dục, cùng các cơ hội liên quan.

Các lựa chọn đồng ý này là tự nguyện và không phải điều kiện để tham gia Chương trình. Bạn có thể từ chối tiếp tục nhận thông tin tiếp thị hoặc rút lại sự đồng ý theo hướng dẫn trong Chính sách Quyền riêng tư của ETS.

F. Xác minh sau khi thi (chỉ dành cho người đăng ký được đưa vào danh sách sơ tuyển)

Mã lịch hẹn/mã đăng ký thi TOEFL; tổng điểm TOEFL iBT chính thức; giấy tờ chứng minh lớp/trường nếu được yêu cầu; thông tin hoàn phí được ETS hoặc IIG Việt Nam, tùy trường hợp, yêu cầu qua kênh bảo mật. Không bắt buộc: trường đại học và mã DI nơi điểm thi đã được gửi đến.

Phụ lục B — Các trường đại học được chọn và mã DI TOEFL

Danh sách sau chỉ mang tính minh họa, không đầy đủ và chỉ được cung cấp để tham khảo khi gửi báo cáo điểm; đây không phải danh sách các đơn vị tài trợ, bảo trợ hoặc tham gia Chương trình. Học sinh có thể chọn bất kỳ trường đại học nào. Việc gửi điểm là tự nguyện và không ảnh hưởng đến điều kiện hoàn phí hoặc kết quả xét chọn.

Tra cứu các cơ sở tiếp nhận điểm TOEFL chính thức của ETS: <https://www.ets.org/toefl/test-takers/ibt/where-to-study/destinations-search.html>

Việt Nam

Trường đại học	Mã DI TOEFL
National Economics University (NEU)	D233
VNU-HCM University of Technology (HCMUT)	C153
Foreign Trade University (FTU)	D186
University of Economics Ho Chi Minh City (UEH)	C057
Banking Academy of Vietnam	G342
VNU-HCM University of Science (HCMUS)	C452
VinUniversity	0506

Hoa Kỳ

Trường đại học	Mã DI TOEFL
University of Texas at Austin	6882
University of Illinois Urbana-Champaign	1836
Georgia Institute of Technology	5248
Pennsylvania State University	2660
University of Southern California	4852
Boston University	3087
University of California, Los Angeles	4837
University of Michigan, Ann Arbor	1839
University of Wisconsin–Madison	1846
University of North Carolina at Chapel Hill	5816
Stony Brook University	2548
Kent State University	1367
University of Cincinnati	1833
University of South Florida (USF)	5828

Canada

Trường đại học	Mã DI TOEFL
University of Saskatchewan (USask)	0980
McGill University	0935

University of British Columbia (UBC)	0965
University of Alberta	0963
Western University	0984
University of Toronto	0982
University of Waterloo	0996
University of Ottawa	0993
York University	0894
University of Calgary	0813
Southern Alberta Institute of Technology (SAIT)	0849
Humber Polytechnic	9285
Seneca Polytechnic	D647
Saskatchewan Polytechnic	9897
Fanshawe College	9120

Vương quốc Anh

Trường đại học	Mã DI TOEFL
Queen Mary University of London (QMUL)	9161
University College London (UCL)	9163
University of Warwick	0806
University of Manchester	0757
University of Sussex	9166
Coventry University	1343
Leeds Beckett University	0099
University of the West of England (UWE Bristol)	3725
King's College London	0394
University of Edinburgh	0917

Lưu ý về mã DI: Các mã trên chỉ mang tính tham khảo và có thể khác nhau giữa bậc đại học, sau đại học, khoa, cơ sở hoặc chương trình học. Người đăng ký phải xác nhận mã DI TOEFL hiện hành và yêu cầu điểm số với cơ sở giáo dục dự định theo học trước khi gửi điểm chính thức. Việc có tên trong danh sách không hàm ý trường đó bảo trợ hoặc hợp tác với Chương trình. Tra cứu cơ sở tiếp nhận điểm chính thức của ETS: <https://www.ets.org/toefl/test-takers/ibt/where-to-study/destinations-search.html>

Ngôn ngữ / Language

Các Điều khoản và Điều kiện này có thể được dịch sang các ngôn ngữ khác nhằm tạo thuận tiện cho người đọc. Trong trường hợp có bất kỳ sự không thống nhất, điểm không rõ ràng hoặc mâu thuẫn nào, bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

These Terms & Conditions may be translated into other languages for convenience. In the event of any inconsistency, ambiguity, or conflict, the English version will control.